Người ký: TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN
Thời gian ký: 02.02.2024 17:38:35 +07:00

TỔNG CÔNG TY
LƯƠNG THỰC MIỀN NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN

Số: 188 /LTMN-TCKT
V/v đính chính báo cáo tài chính Quý 4 năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 02 năm 2024

Kính gửi:
Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức: Tổng công ty Lương thực miền Nam – CTCP

- Mã chứng khoán: VSF
- Địa chỉ: 333 Trần Hưng Đạo, P Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại liên hệ/Tel: (84-28)3.8370025 - 3.8370026
- Fax: (84-28)3.8365898 - 3.8365899
- Email: vanphong@vsfc.com.vn Website: www.vinafood2.com.vn

Trước tiên, Tổng công ty Lương thực miền Nam – CTCP, mã chứng khoán VSF xin trân trọng cảm ơn Quý cơ quan Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về sự hướng dẫn, giúp đỡ Công ty chúng tôi trong quá trình công bố thông tin vừa qua và Công ty chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự hướng dẫn của Quý cơ quan trong quá trình công bố thông tin của Công ty trong thời gian sắp tới.

Ngày 29/01/2024, Tổng công ty Lương thực miền Nam – CTCP, mã chứng khoán VSF công bố thông tin tới Quý cơ quan nội dung công bố thông tin định kỳ báo cáo tài chính Quý 4 năm 2023 riêng và hợp nhất lần lượt theo văn bản số 153/LTMN-TCKT, 162/LTMN-TCKT.

Tuy nhiên khi rà soát lại hồ sơ thì nhận thấy nội dung cần điều chỉnh lại khoản mục phải thu dài hạn khách hàng, tương ứng với phải trả dài hạn khác được trình bày báo cáo tài chính, nay Công ty chúng tôi đính chính và bổ sung các thông tin như sau:

1. Nội dung công bố thông tin định kỳ báo cáo tài chính Quý 4 năm 2023 tại văn bản 153/LTMN-TCKT ngày 29/01/2024 (Báo cáo tài chính Riêng):

❖ **Nội dung trước khi đính chính:**

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối kỳ 31/12/2023	Số đầu năm 01/01/2023
TÀI SẢN				
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		2.496.056.274.814	3.155.645.720.342
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		159.066.534	607.987.582.068
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	03	0	607.828.515.534
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		3.718.927.574.512	6.641.799.468.992
NGUỒN VỐN				

C. NỢ PHẢI TRẢ	300		1.132.958.400.434	4.059.393.036.473
II. Nợ dài hạn	330		24.215.234.825	648.282.662.359
7. Phải trả dài hạn khác	337	15	2.225.169.325	609.951.004.859
D.VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		2.585.969.174.078	2.582.406.432.519
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		3.718.927.574.512	6.641.799.468.992

❖ **Nội dung đính chính:**

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
TÀI SẢN				
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		3.121.558.691.559	3.155.645.720.342
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		625.661.483.279	607.987.582.068
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	03	**625.502.416.745**	607.828.515.534
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		4.344.429.991.257	6.641.799.468.992
NGUỒN VỐN				
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		1.758.460.817.179	4.059.393.036.473
II. Nợ dài hạn	330		649.717.651.570	648.282.662.359
7. Phải trả dài hạn khác	337	15	**627.727.586.070**	609.951.004.859
D.VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		2.585.969.174.078	2.582.406.432.519
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		**4.344.429.991.257**	6.641.799.468.992

2. Nội dung công bố thông tin định kỳ báo cáo tài chính Quý 4 năm 2023 tại văn bản số 62/LTMN-TCKT ngày 29/01/2024 (Báo cáo tài chính Hợp nhất):

❖ **Nội dung trước khi đính chính:**

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối kỳ 31/12/2023	Số đầu năm 01/01/2023
TÀI SẢN				
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		2.988.449.609.558	3.675.232.784.440
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		845.566.534	608.337.982.068
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	05	0	607.828.515.534
2. Phải thu dài hạn khác	216		845.566.534	509.466.534
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		5.606.639.107.898	8.527.059.336.446
NGUỒN VỐN				
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		3.142.173.136.440	6.072.965.949.994
II. Nợ dài hạn	330		749.002.988.493	1.372.186.459.032
7. Phải trả dài hạn khác	337	20	610.333.404.325	1.218.348.239.859
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		5.606.639.107.898	8.527.059.336.446

❖ **Nội dung đính chính:**

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối kỳ 31/12/2023	Số đầu năm 01/01/2023
TÀI SẢN				
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		3.613.952.026.303	3.675.232.784.440
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		626.347.983.279	608.337.982.068
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	05	**625.502.416.745**	607.828.515.534
2. Phải thu dài hạn khác	216		845.566.534	509.466.534
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		6.232.141.524.643	8.527.059.336.446
NGUỒN VỐN				
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		3.767.675.553.185	6.072.965.949.994
II. Nợ dài hạn	330		1.374.505.405.238	1.372.186.459.032
7. Phải trả dài hạn khác	337	20	**1.235.835.821.070**	1.218.348.239.859
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		**6.232.141.524.643**	8.527.059.336.446

Trên đây là các nội dung để thực hiện đính chính thông tin nội dung công bố thông tin định kỳ báo cáo tài chính Quý 4 năm 2023 theo công văn 153/LTMN-TCKT, 162/LTMN-TCKT.

Các nội dung khác của báo cáo tài chính Quý 4 năm 2023 đã gửi và công bố thông tin không có sự thay đổi bổ sung và đồng thời Công ty chúng tôi xin gửi lại cáo tài chính Quý 4 năm 2023

Tổng công ty Lương thực miền Nam – CTCP, mã chứng khoán VSF, kính báo cáo Quý Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về nội dung nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

Tài liệu đính kèm:
- BCTC
- Văn bản giải trình

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật/Người UQCBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

M.S.D.N: 0300613198-C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
QUẬN X - TP. HỒ CHÍ MINH

Trần Tấn Đức